

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23h30' ngày 06/7/2021, Nguyễn Đức Đ cùng Nguyễn Hải L, Nguyễn Đức P, Tô Việt A, Lê Văn K, X, Phương A1 và T3 (hiện chưa xác định được lai lịch cụ thể của X, Phương A1 và T3) ngồi ở quán nước cạnh vườn hoa khu vực ngã 5 Kiến A, phường Quán T, quận Kiến A, thành phố Hải Phòng. Trong lúc ngồi uống nước thì K và Nguyễn Hoàng Quang A2, sinh năm 2002 trú tại số 3/77/52 Miếu Hai X, phường Dư Hàng K, quận Lê C nói chuyện điện thoại qua ứng dụng Facebook Messenger về việc đòi chứng minh nhân dân dẫn đến mâu thuẫn, chửi nhau. Việt A lấy máy điện thoại của K chửi và thách thức đánh nhau với Quang A2. Một lúc sau thì Quang A2 cùng với anh Lê Anh T4 - sinh năm 2003, nơi cư trú: số 67 tổ 2, Trung N, phường Hợp Đ, quận Đồ S; Nguyễn Huy H - sinh năm 2001, nơi cư trú: số 413 Ngô Gia T, phường Đằng L, quận Hải A; Dương Bảo N- sinh năm 2003, nơi cư trú: số 21A/51 Phú X, phường Đông H, quận Hải A và một số người khác (hiện chưa xác định được lai lịch cụ thể) đi xe mô tô đến. Thấy vậy, K chạy vào công viên gần đó trốn, P, Việt A và L chạy sang quán nước bên cạnh còn Đ, X, Phương A1 và T3 ngồi lại. Anh T4 đến hỏi Đ “*K đâu*” thì Đ nói “*không biết*”. Việt A đi ra nói “*chúng mày để gọn xe cho người ta bán hàng*” thì anh T4 gọi Việt A ra nói chuyện nhưng Việt A không ra. Anh T4 mở cốp xe lấy chai thủy tinh ném sang bên đường và hện nhóm của Đ ra Trung tâm thương mại - dịch vụ của khu đô thị Cự V, phường Bắc S, quận Kiến A để nói chuyện. Đ gọi điện cho Phạm Hữu Đ1 đi lấy vũ khí để đánh nhau. Lúc này, Đ1 đang đi cùng Đặng Tuấn A3 nên rủ Tuấn A3 đi đánh nhau, Tuấn A3 đồng ý. K và P điều khiển xe máy về nhà Đ1 lấy 02 dao tự chế, Đ1 cùng Tuấn A3 đi xe mô tô đến chùa Đông C ở Lê T, phường Nam S, quận Kiến A lấy 01 thanh đao và 01 con dao tự chế cất giấu ở đó từ trước. Sau đó, Đ1 đưa cho Tuấn A3 01 bình xịt hơi cay rồi cả hai ra đường Trần Nhân T, phường Nam S, quận Kiến A thì gặp Đ, Việt A và L. Đ1 đưa cho Đ 01 dao tự chế. Cùng lúc này, K và P đi xe mô tô đến, K đưa cho P 01 dao tự chế rồi cả nhóm cùng đi đến Trung tâm thương mại khu đô thị Cự Viên, phường Bắc S, quận Kiến A. Trên đường đi thì cả nhóm gặp Nguyễn Mạnh T5 - sinh ngày 21/10/2003, nơi cư trú: Tổ 10, phường Bắc S, quận Kiến A. Đ1 nhờ T5 chở L đi, T5 đồng ý. Khoảng 01h ngày 07/7/2021, nhóm của Đ1 đến khu vực trước cửa Trung tâm thương mại - dịch vụ của khu đô thị Cự V, phường Bắc S, quận Kiến A thì thấy Lê Hồng D đang đứng nói chuyện với nhóm anh T4. D gọi K vào nói chuyện giải quyết việc chứng minh nhân dân và xin lỗi Quang A2. Sau khi K và D nói chuyện xong quay lại thì Việt A và Đ có nói với D “*Vừa nãy có thằng định đánh tôi*”, D hỏi “*Thằng nào*”, Việt A chỉ vào T4 đang ngồi trên xe mô tô nói “*Thằng đang ngồi trên xe Airblade màu đỏ*”. D mở cốp xe mô tô của D lấy 01 thanh kiếm dài khoảng 60cm, lưỡi bằng kim loại sáng màu, 01 cạnh sắc, cán bằng gỗ đi đến chỗ T4 hỏi: “*Có phải mày vừa định đánh em tao không*” thì anh T4 nói “*gọi ra nói chuyện tí thôi*”. D cầm kiếm chém 01 nhát vào xe của anh T4 và chém 02 nhát vào đầu anh T4 theo hướng từ trên xuống dưới, nhát chém thứ 02 làm tuột lưỡi kiếm khỏi cán rơi xuống đất. Thấy vậy, Đ1 cầm đao xông vào dùng bản đao đánh vào mặt anh T4, Tuấn A3 cầm bình xịt hơi cay xịt vào mặt anh T4, P cầm dao tự chế chém vào cẳng tay trái anh T4, Việt A giăng dao tự chế của Đ chém 01 nhát vào đầu xe mô tô, 01 nhát vào vùng vai trái của anh T4, L cầm dao tự chế chém

vào đầu xe mô tô của anh T4 còn K cầm dao tự chế đứng đó cùng với Đ nhưng không tham gia đánh anh T4. Anh T4 được mọi người đưa đến bệnh viện hữu nghị Việt - Tiệp cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 308/2021/TgT ngày 12/7/2021 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng kết luận: Nạn nhân Lê Anh T4 bị vết thương rách da vùng đỉnh trái, kích thước trung bình; 02 vết thương rách da cung mày phải, cẳng tay trái kích thước nhỏ và vết xây xước da sau vai trái còn sưng nề. Hiện tại nạn nhân đang được theo dõi, điều trị tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp, chưa có hồ sơ bệnh án điều trị của nạn nhân.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương vùng đỉnh trái gây nên là 02%; tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương vùng cung mày phải gây nên là 03%; tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương mặt sau 1/3 giữa cẳng tay trái gây nên là 01%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng trong Thông tư là 06%. Hiện tại, Trung tâm Pháp y Hải Phòng chỉ đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các vết thương rách da phải khâu, vết xây xước da không phải khâu chưa rõ để lại sẹo và các tổn thương khác chưa ổn định, nạn nhân đang điều trị tại bệnh viện, chưa có hồ sơ bệnh án nên chưa có căn cứ đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Khi nào nạn nhân ra viện đề nghị Cơ quan CSĐT cho giám định bổ sung sau. Các thương tích trên có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích số 356/2021/TgT ngày 23/8/2021 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng kết luận: Nạn nhân Lê Anh T4 bị các vết thương rách da vùng đỉnh trái, cung mày phải, mặt sau cẳng tay phải đã cắt chỉ liền sẹo; tổn thương mẻ xương bản ngoài xương đỉnh trái dài 47mm; vết xây xước da vùng sau vai trái để lại nền da nhẵn gần giống màu da và vết thương nhỏ đốt 3 ngón II bàn tay trái để lại sẹo nhẵn, hiện tại không ảnh hưởng thị lực, chưa ghi nhận tổn thương thần kinh khu trú. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do mẻ bản ngoài xương đỉnh trái gây nên là 13%.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 308/2021/TgT, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do 03 vết thương rách da gây nên là 06%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên người gây nên theo phương pháp cộng tại Thông tư là 19%. Vết xây xước da sau vai trái và vết thương ngón II bàn tay trái không được ghi nhận ban đầu trong hồ sơ bệnh án nên không có căn cứ đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Các thương tích trên có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp theo hướng gần như vuông góc với bề mặt da nơi tổn thương gây nên.

Dẫn giải Phạm Hữu Đ1 đến khu vực vỉa hè phía ngoài cổng chùa Đông C ở Lê T, phường Nam S, quận Kiến A (nơi cất giấu hung khí sau khi đánh nhau) thì phát hiện và thu giữ 01 dao bằng kim loại dài 90cm, đã bị han gỉ tối màu, phần cán bằng kim loại dạng ống dài 23cm, phần lưỡi bản rộng 03cm, đầu nhọn; 02 thanh kim loại dạng ống có kích thước 02m, màu xám, một phần đầu thanh kim loại được cắt vát.

Tại Bản kết luận giám định số 141/GĐSH/2021 ngày 08/11/2021 của Phòng

Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Trên đao bằng kim loại dài 90cm, đã bị han gỉ tối màu, phần cán bằng kim loại dạng ống dài 23cm, phần lưỡi bản rộng 03cm, đầu nhọn gửi giám định không phát hiện thấy dấu vết tế bào, máu của anh Lê Anh T4.

Tại bản Cáo trạng số 41/CT-VKS-P2 ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đã truy tố: Các bị cáo Lê Hồng D, Tô Việt A, Phạm Hữu Đ1, Nguyễn Đức P, Đặng Tuấn A3 về tội: “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Nguyễn Hải L, Lê Văn K, Nguyễn Đức Đ về tội: “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2022/HS-ST ngày 20/6/2022, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 54; Điều 57; Điều 58; Điều 91; Điều 98; khoản 2 Điều 101; Điều 102 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Lê Hồng D 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (07/7/2021).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo khác; xử lý vật chứng; án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 13/6/2022, bị cáo Lê Hồng D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Hồng D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội sau khi phân tích nội dung vụ án, lời khai của bị cáo và kết quả tranh tụng tại phiên tòa đã kết luận: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất hành vi phạm tội của bị cáo Lê Hồng D có tính chất côn đồ, gây nguy hiểm cho xã hội để xét xử bị cáo Lê Hồng D theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Đồng thời, đã xem xét áp dụng cho bị cáo D được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, bồi thường thiệt hại là chính xác. Tuy nhiên, bị cáo D là người chưa thành niên phạm tội nên mức hình phạt 06 năm 06 tháng tù Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo D là có phần nặng và chưa phù hợp với chế định người chưa thành niên phạm tội nên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo D là có cơ sở chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo D xuống mức án 04 năm tù.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo D và Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo D trình bày: Bị cáo D là trẻ em phạm tội (phạm tội khi 15 tuổi 10 tháng 28 ngày), hành vi phạm tội của bị cáo do bột phát, thiếu hiểu biết và hậu quả chết người chưa xảy ra. Sau khi sự việc xảy ra, mẹ bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại, bị cáo bị sốt xuất huyết dạ dày trong thời gian giam giữ đã phải đi bệnh viện cấp cứu, điều trị 02 lần. Sau khi xét xử sơ thẩm, người bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và Công an phường Phù L, quận Kiến A cũng xác nhận bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật tại nơi cư trú, gia đình bị cáo tích

cực đóng góp ủng hộ quỹ phòng chống covid. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm cho bị cáo D xuống mức án 04 năm tù như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Hồng D thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của các bị cáo khác, biên bản khám nghiệm hiện trường, các Bản kết luận giám định pháp y, lời khai bị hại, lời khai người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 06/7/2021, tại khu vực ngã 5 Kiến A, phường Quán T, quận Kiến A, Hải Phòng, Lê Văn K gọi điện nói chuyện với Nguyễn Hoàng Quang A2 qua ứng dụng Facebook Messenger về việc đòi chứng minh thư nhân dân khi đang ngồi uống nước cùng với Nguyễn Đức Đ, Tô Việt A, Nguyễn Hải L, Nguyễn Đức P, Xuân, Phương A1 và T3 thì xảy ra mâu thuẫn, chửi nhau. Tô Việt A đã lấy điện thoại của K chửi và thách thức đánh nhau với Quang A2. Sau đó, Quang A2 cùng Lê Anh T4 và một số người khác đi xe máy đến, hẹn nhau ở khu vực quảng trường Trung tâm thương mại - dịch vụ của khu đô thị Cự Viên, phường Bắc S, quận Kiến A để nói chuyện. Sau đó, nhóm của K đã chuẩn bị hung khí nguy hiểm gồm kiếm, dao, dao tự chế, bình xịt hơi cay với mục đích để đánh nhau. Khi đến trước cửa Trung tâm thương mại - dịch vụ của khu đô thị Cự Viên, phường Bắc S, quận Kiến A thì thấy Lê Hồng D đang đứng nói chuyện với nhóm anh T4. D gọi K vào nói chuyện giải quyết việc chứng minh thư nhân dân. Sau đó, khi nghe Việt A và Đ nói anh T4 định đánh Việt A, Đ thì Lê Hồng D đã lấy 01 thanh kiếm ở trong cốp xe máy của D chém 01 nhát vào xe của anh T4 và 02 nhát vào đầu anh T4 theo hướng từ trên xuống dưới, nhát chém thứ 2 làm tuột lưỡi kiếm khỏi cán rơi xuống đất. Đ1 dùng bản dao đánh vào mặt anh T4, Tuấn A3 xịt hơi cay vào mặt anh T4, P cầm dao tự chế chém vào cẳng tay trái anh T4 và Việt A dùng dao tự chế của Đ chém 01 nhát vào vùng vai trái của anh T4 và 01 nhát vào đầu xe máy của anh T4. L, K không tham gia đánh anh T4. Anh T4 được đưa đi cấp cứu và theo kết luận giám định thương tích của Trung tâm pháp y Hải Phòng thì anh T4 bị tổn hại sức khỏe 19%. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Lê Hồng D, Tô Việt A, Phạm Hữu Đ1, Nguyễn Đức P, Đặng Tuấn A3 phạm tội: “Giết người” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Nguyễn Hải L, Lê Văn K, Nguyễn Đức Đ phạm tội: “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Hồng D, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy:

Xét thấy tại thời điểm phạm tội bị cáo D mới 15 tuổi 10 tháng 28 ngày, phạm tội do thiếu hiểu biết và bột phát, hậu quả chết người không xảy ra. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Lê Hồng D đã ra đầu thú. Quá trình điều tra xét xử, bị cáo

thành khẩn khai báo và đã tác động gia đình liên đới bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo D thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối cải và xuất trình tình tiết mới thể hiện Công an phường Phù L, quận Kiến A, Hải Phòng xác nhận bị cáo D và gia đình chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước; gia đình bị cáo tích cực tham gia đóng góp quỹ phòng chống dịch covid19; bị cáo đã nộp án phí theo quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm và người bị hại tiếp tục có đơn đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo D được hưởng mức án nhẹ nhất. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy bị cáo D phạm tội khi chưa đủ 16 tuổi, bị cáo cùng với các bị cáo khác gây thương tích cho người bị hại 19% sức khỏe và tại giai đoạn xét xử sơ thẩm, phúc thẩm người bị hại đều có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lê Hồng D. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất hành vi phạm tội của bị cáo D, nhưng xử phạt bị cáo D mức án 06 năm 06 tháng tù về tội “Giết người” có là phần nghiêm khắc và chưa phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 102 Bộ luật Hình sự năm 2015 về quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội trong trường hợp phạm tội chưa đạt. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm đồng thuận với ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Hồng D, giảm cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội cải tạo, sửa chữa lỗi lầm để trở thành công dân có ích cho xã hội.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo Lê Hồng D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Hồng D; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2022/HSST ngày 10/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng về phần hình phạt đối với bị cáo Lê Hồng D, cụ thể như sau:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 91; Điều 98; khoản 2 Điều 101; khoản 3 Điều 102 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt: Bị cáo Lê Hồng D 04 (Bốn) năm tù về tội “Giết người” (chưa đạt). Thời hạn tù tính từ ngày 07/7/2021.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Hồng D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Xác nhận bị cáo Lê Hồng D đã nộp 200.000 đồng tiền án phí sơ thẩm theo Biên lai thu tiền số 0000675 ngày 12/10/2022 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tp Hải Phòng;
- VKSND tp Hải Phòng;
- Trại tạm giam tp Hải Phòng;
- Cục THADS tp Hải Phòng;
- Bị cáo D (qua trại);
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo (theo địa chỉ);
- Lưu HS, HCTP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Phương Hạnh

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hải Thanh

Vũ Minh Tuấn

Nguyễn Phương Hạnh